

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 10/4/2019

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Trỗi

Ông Nguyễn Văn Thông

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị P Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Tuấn A - Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 77/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2019 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXX-ST ngày 01 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Mai P, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú: 195/14A, Lê Văn Sỹ, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện nay: Phòng 6.09, Chung cư Thái An, quốc lộ 1A, phường H, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*2. Bị đơn:* A Trần Viết H, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú: số 395, phố Lý Thường Kiệt, tổ dân phố 4, phường P L, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Hiện đang giam tại: Trại tạm giam số 02 - Công an Thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Xã V H, huyện T T, thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Lê Thị Mai P và anh Trần Viết H thống nhất trình bày:**

Chị Lê Thị Mai P và anh Trần Viết H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P L, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội ngày 09/12/2014.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ chồng tại tổ dân phố 4, phường P L, quận Hà Đông, Hà Nội và đã có 01 con chung là Trần Lê Bảo A,

sinh ngày 05/7/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm.

Theo chị P trình bày: anh H ham mê cờ bạc, không tu chí làm ăn. Vợ chồng đã nhiều lần chia tay, ly thân, quay lại rồi lại chia tay vì anh H không thể sửa đổi. Từ năm 2016 đến nay, anh H bị bắt giam do vi phạm pháp luật và đang giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội. Đến nay, chị thấy cuộc sống chung không thể tiếp tục, tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn anh H và xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

A H trình bày: Năm 2016, anh H bị bắt về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Đến nay, anh bị kết án 30 năm tù và đang phải chấp hành hình phạt. Do thời gian chấp hành án rất dài, anh không thể cùng chị P xây dựng hạnh phúc gia đình và không thể trực tiếp nuôi con và cũng không thể cấp dưỡng nuôi con. Nay chị P xin ly hôn, anh đồng ý và nhất trí giao chị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc anh chị có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung: A chị trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung.

**Tại phiên tòa:** Chị Lê Thị Mai P và anh Trần Viết H đều có đơn xin được vắng mặt.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:**

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi mở phiên tòa: Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi mở phiên tòa. Tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Đề nghị:**

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Mai P với anh Trần Viết H, xử cho chị Lê Thị Mai P được ly hôn với anh Trần Viết H.

Về con chung: Giao cháu là Trần Lê Bảo A, sinh ngày 05/7/2014 cho chị Lê Thị Mai P được trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị P không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác

Về tài sản chung của vợ chồng: A, chị trình bày vợ chồng anh chị không có tài sản, công nợ chung nên không xem xét.

Về án phí: Chị Lê Thị Mai P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lê Thị Mai P nộp đơn xin ly hôn với anh Trần Viết H có hộ khẩu thường trú tại số 395, phố Lý Thường Kiệt, tổ dân phố 4, phường P L, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hà Đông thụ lý, giải quyết vụ án tranh chấp ly hôn giữa chị P và anh H là đúng thẩm quyền theo loại việc, theo cấp tòa án và theo lãnh thổ quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đều đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. A Trần Viết H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh. Chị Lê Thị Mai P có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị. Căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị P, anh H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Mai P và anh Trần Viết H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P L, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội ngày 09/12/2014 nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Đến nay, anh H vi phạm pháp luật và phải chấp hành án phạt tù với thời gian rất dài. A chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Chị P xin được ly hôn, anh H nhất trí. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Mai P với anh Trần Viết H.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống, anh chị có 01 con chung là Trần Lê Bảo A, sinh ngày 05/7/2014. Khi ly hôn chị P xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con; anh H nhất trí với đề nghị của chị P.

Xét đề nghị của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh của anh chị hiện nay và đảm bảo cho việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung nên cần chấp nhận.

[5] Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Lê Thị Mai P và anh Trần Viết H trình bày vợ chồng anh chị không có tài sản, công nợ chung nên Tòa không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị Mai P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Mai P với anh Trần Viết H

Xử chị Lê Thị Mai P được ly hôn với anh Trần Viết H.

**2. Về con chung:** A chị có 01 con chung là Trần Lê Bảo A, sinh ngày 05/7/2014. Giao chị Lê Thị Mai P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Lê Bảo A, sinh ngày 05/7/2014. Ghi nhận sự tự nguyện của chị P không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

A H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

**3. Về án phí:** Chị Lê Thị Mai P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được đối trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0002330 ngày 12/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**4. Về quyền kháng cáo:** Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hòa**